TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 182/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận 5, ngày 11 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 139/2023/HNST ngày 31 tháng 5 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1972

Thường trú: Đường X, Phường P, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Đường A, Phường M, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh

- Bị đơn: Bà Đỗ Thị Kiều H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Đường B, Phường S, Quận N, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Anh T và bà Đỗ Thị Kiều H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Anh T đồng ý giao người con chung tên Nguyễn Đỗ Trí K1 (nam), sinh ngày 02 tháng 6 năm 2008 cho bà Đỗ Thị Kiều H trực tiếp nuôi dưỡng. Hàng tháng ông T cấp dưỡng tiền nuôi người con chung tên Trí K1 với mức cấp dưỡng là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) cho đến khi người con chung này trưởng thành (đủ 18 tuổi). Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 05 dương lịch hàng tháng. Người con chung tên Nguyễn Đỗ Minh K2 (nam), sinh ngày 05 tháng 11 năm 2004 đã trưởng thành, Minh K2 có

nguyện vọng sống với ba hay mẹ là tuỳ vào sự lựa chọn của Minh K2. Toà án không xem xét.

Việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thực hiện hoặc tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con nếu lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có lý do chính đáng, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được luật định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Anh T và bà Đỗ Thị Kiều H thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Anh T và bà Đỗ Thị Kiều H tự khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) do ông Nguyễn Anh T tự nguyện chịu. Ông Nguyễn Anh T còn phải chịu tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng mà ông T đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0010669 ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Anh T và bà Đỗ Thị Kiều H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Quận 5;
- Chi Cục THADS Quận 5;
- UBND Phường 6, Quận 5, TPHCM (Giấy chứng nhận kết hôn số 17, cấp ngày 14/02/2003);
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cô Hồng Mười